

Số: 46/2018/QĐST -HNGĐ

M, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2018/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 về việc “*Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Q - Sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Hà Văn A - Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58,71, 81, 82, 83,84 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, Không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Q và anh Hà Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Mai Thị Q và anh Hà Văn A có 01 người con chung là cháu Hà Kim N, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2017.

Chị Mai Thị Q và anh Hà Văn A thỏa thuận về việc giao nuôi con chung: Chị Mai Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà

Kim N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

2.3 Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Chị Mai Thị Q và anh Hà Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về án phí: Chị Mai Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số: **AB/2010/01780 ngày 31 tháng 7 năm 2018**. Chị Mai Thị Q được hoàn trả lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND thị trấn M
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phan Ích Ròng